



QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ, XUẤT BẢN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TRẦN QUANG LƯỢNG*

1. Vài nét về công tác quản lý đối với báo chí, xuất bản hiện nay.

Tính đến đầu tháng 9-2008, cả nước có trên 700 cơ quan báo chí; trong đó, có 634 cơ quan báo in (khối trung ương 73 báo in, 353 tạp chí in; khối địa phương 101 báo in, 106 tạp chí in; 1 hãng thông tấn quốc gia) với 813 ấn phẩm; có 67 đài phát thanh truyền hình (trung ương 2, ngành 1, địa phương 64); 5 báo điện tử chuyên dụng, 130 trang tin điện tử của các cơ quan báo chí. Theo ước tính, có gần 15.000 người được cấp thẻ nhà báo, hàng ngàn cán bộ, kỹ sư, nhân viên làm việc trong các cơ quan báo chí. So với năm 1986 - thời điểm đất nước ta bắt đầu tiến hành công cuộc đổi mới thì số lượng các cơ quan báo chí (báo, đài, tạp chí) và đội ngũ những người làm báo hiện nay tăng từ 3 đến 4 lần; nếu so với năm 2001, các chỉ số này tăng 1,3 đến 1,4 lần. Đặc biệt, sự ra đời và phát triển vượt bậc của báo điện tử nối mạng internet cùng với khả năng tích hợp nhiều loại hình báo chí trên một thiết bị truyền thông hiện đại tạo ra khả năng to lớn cho việc truyền tải, thu nhận thông tin của các cơ quan báo chí, xuất bản và công chúng của báo chí, xuất bản.

Hiện nay, cả nước có 55 nhà xuất bản; trong đó, có 26 nhà xuất bản trực thuộc bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ; 12 nhà xuất bản trực thuộc các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội-ngành nghiệp; 6 nhà xuất bản trực thuộc các trường đại học; 11 nhà xuất bản trực

thuộc chính quyền địa phương; 1 nhà xuất bản trực thuộc doanh nghiệp.

Trong những năm qua, nhất là từ khi có Nghị quyết Trung ương 5, Nghị quyết Trung ương 7 (khoá X) và một số văn kiện quan trọng khác của Đảng và Nhà nước, hoạt động báo chí, xuất bản đã có nhiều khởi sắc và tiến bộ. Các cơ quan báo chí, xuất bản đã giới thiệu với đông đảo công chúng các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí có giá trị về nội dung tư tưởng và hình thức thể hiện; phục vụ kịp thời các ngày lễ, các sự kiện lớn của đất nước và nhu cầu văn hoá của nhân dân: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Hội nghị APEC 14, Việt Nam gia nhập WTO, Việt Nam là Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc; các bộ sách, các bài viết về chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổng kết thành tựu 20 năm đổi mới; các bộ tập văn hoá, văn học, tủ sách Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến; một số cuốn sách, bài viết, phim ảnh về đề tài chiến tranh cách mạng thu hút sự quan tâm của cả xã hội như: Nhật kí Đặng Thuỳ Trâm, Mãi mãi tuổi 20, các cuốn nhật kí của Hoàng Thượng Lân, Nguyễn Văn Giá, Hoàng Kim Giao...; sách, báo, phim ảnh kỉ niệm 40 năm cuộc tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968; một số tác phẩm báo chí, xuất bản phục vụ cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

* Bộ Thông tin và Truyền thông.

Minh”; về sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Các cơ quan báo chí, xuất bản tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, chống thông tin, quan điểm sai trái, âm mưu "Diễn biến hoà bình" của các thế lực phản động, thù địch; góp phần quan trọng vào quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới; mở rộng giao lưu, hội nhập với bên ngoài. Nhiều cơ quan báo chí xây dựng và kiên trì thực hiện những quy định mang tính nguyên tắc nhằm giữ vững tôn chỉ, mục đích; bảo đảm thông tin tích cực, lành mạnh luôn chiếm tỉ lệ lớn; khuyến khích việc phát hiện và cổ vũ nhân tố mới, điển hình tiên tiến; phát động và tổ chức nhiều phong trào hành động cách mạng, hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện có ý nghĩa, mang lại hiệu quả thiết thực.

Công tác quản lý của Đảng và Nhà nước đối với báo chí, xuất bản ngày càng chặt chẽ. Trong quá trình khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước luôn dành cho báo chí, xuất bản sự quan tâm sâu sắc, sự lãnh đạo, quản lý ngày càng khoa học, tạo điều kiện để báo chí, xuất bản phát triển đúng hướng, mạnh mẽ, vững chắc. Năm 1997, nhận rõ những ưu điểm, thành tích cũng như mặt hạn chế, yếu kém của báo chí, xuất bản hoạt động trong cơ chế thị trường, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII ra Chỉ thị 22-CT/TW "Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản". Tại Hội nghị lần thứ 5 khoá IX, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết 16-NQ/TW "Về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới"; trong đó, nhấn mạnh đến yêu cầu "nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền cổ động, báo chí - xuất bản, văn hoá - văn nghệ, thông tin đối ngoại". Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng ban hành một số chỉ thị, thông báo nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với công tác báo chí;

trong đó, có một số văn bản hết sức quan trọng: Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25-8-2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản"; Thông báo kết luận số 162-TB/TW ngày 01-12-2004 của Bộ Chính trị "Về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình mới"; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khoá X "Về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới"...

Tuy nhiên, hoạt động báo chí, xuất bản hiện nay vẫn còn những yếu kém, khuyết điểm cần khắc phục như một số cơ quan báo chí thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng tư tưởng, văn hoá, có biểu hiện xa rời sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, xa rời tôn chỉ, mục đích, thông tin không trung thực, thiếu chính xác, phản ánh nhiều về tiêu cực và tệ nạn xã hội, ít tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước; khuynh hướng tư nhân hoá, thương mại hoá báo chí, tư nhân núp bóng để ra báo, kinh doanh báo chí ngày càng tăng. Các cơ quan báo chí quan trọng của Đảng, Nhà nước chậm đổi mới, nội dung và hình thức chưa hấp dẫn, chất lượng và hiệu quả tuyên truyền không cao, chưa chi phối, làm chủ thông tin và định hướng được dư luận xã hội. Một số báo ngành, đoàn thể, địa phương đã vượt ra khỏi phạm vi tôn chỉ, mục đích của mình để gần như trở thành một tờ báo chính trị - xã hội của cả nước, dẫn tới sao nhãng nhiệm vụ chính của mình, đề cập quá nhiều các vấn đề của các ngành, đoàn thể, địa phương khác; nội dung thông tin thường bắt chước hoặc sao chép nhau, nhất là khi có các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, các vụ án, các vụ việc giạt gân, câu khách.

Một số báo có xu hướng mở thêm ấn phẩm phụ để tăng nguồn thu, tập trung nâng cao chất lượng ấn phẩm phụ (chủ yếu là về hình thức, cách thiết kế, in ấn, quảng cáo, phát hành...) nên không quan tâm đúng mức đến việc nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, hiệu quả thông tin của ấn

phẩm chính. Công tác chỉ đạo, quản lý báo chí còn nhiều hạn chế (ví dụ, việc các cơ quan quản lý cấp phép cho ra nhiều các ấn phẩm phụ tạo nên tình trạng nhiều ấn phẩm phụ giống nhau về nội dung, đối tượng bạn đọc, địa bàn phát hành... gây lãng phí và nhầm lẫn với bạn đọc)...

Hệ thống đài phát thanh, truyền hình phát triển thiếu quy hoạch; phần lớn các đài phát thanh, truyền hình, do muốn cạnh tranh công chúng nên mở thêm nhiều kênh, khai thác, biên dịch và phát sóng quá nhiều phim nước ngoài; trong đó, có một số phim nhạt nhẽo về nội dung, thậm chí lệch lạc về tư tưởng chính trị; dễ dãi, sơ hở khi thực hiện “xã hội hoá” sản xuất, phát sóng các chương trình truyền hình; đưa quá nhiều quảng cáo, nhất là trên chương trình thời sự-tổng hợp, gây bức xúc cho người xem.

Đối với hoạt động xuất bản, công tác chỉ đạo, quản lý về xuất bản còn nhiều yếu kém, bất cập. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xuất bản còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa tạo hành lang pháp lý cần thiết cho hoạt động này. Nhiều cơ quan chủ quản chưa làm tròn trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, chưa tạo các điều kiện cần thiết về vốn, nhân lực, cơ chế làm việc cho nhà xuất bản và đơn vị phát hành. Khi các nhà xuất bản, đơn vị in, phát hành có sai phạm, việc xử lý thường chậm, lúng túng, gây bức xúc trong ngành và dư luận xã hội.

Chất lượng xuất bản phẩm chưa được nâng cao. Cơ cấu sách còn bất hợp lý: 80% số bản sách là sách phục vụ ngành giáo dục, số sách phục vụ các lĩnh vực khác chỉ chiếm 20%. Các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị về nội dung tư tưởng, phong cách, phương pháp sáng tác còn ít trong khi sách tái bản, sách chuyên đề, sách “xào xáo”, sách “hàng chợ” kém chất lượng lại chiếm tỉ lệ cao.

Mặt khác, do công nghệ truyền thông ngày càng phát triển đã mở ra khả năng sản xuất, phát hành sản phẩm báo chí, xuất bản ngày càng dễ dàng, nhanh chóng, ít bị hạn

chế về không gian, thời gian, nguồn lực. Trong lĩnh vực xuất bản, đã hình thành “văn học mạng”, “tác gia mạng” và “xuất bản mạng”. Việc quản lý xuất bản qua mạng internet đang là vấn đề khó khăn, phức tạp cần có giải pháp tháo gỡ.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên; trong đó, chủ yếu là do sự bị động, buông lỏng trong công tác quản lý báo chí, xuất bản và việc xử lý các sai phạm thiếu kiên quyết, còn nể nang, né tránh. Vị trí, vai trò của cơ quan chủ quản báo chí, xuất bản còn mờ nhạt, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả. Các nhà xuất bản, các cơ quan báo chí chưa coi trọng công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm báo, sáng tác, lý luận phê bình, cán bộ biên tập, biên dịch (trên 50% cán bộ biên tập ở các nhà xuất bản, cơ quan báo chí chưa được đào tạo về nghiệp vụ xuất bản, báo chí, chủ yếu qua tự học và tự tiếp thu truyền nghề). Đội ngũ sáng tác văn học, nghệ thuật ít có điều kiện đi thực tế ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp - nơi mà sự nghiệp đổi mới để lại thành tựu và dấu ấn đậm nét.

Chưa có chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài trong hoạt động xuất bản, báo chí. Vấn đề quy hoạch cán bộ chưa được coi trọng đúng mức. Vấn đề liên doanh, liên kết trong xuất bản đang bị đối tác chỉ phối, nhiều nhà xuất bản trở thành làm thuê cho tư nhân vì không có vốn để đầu tư bản thảo. Một số nhà xuất bản tỉ lệ liên doanh, liên kết chiếm trên 90% số lượng xuất bản phẩm, dẫn đến mất quyền tự chủ, không kiểm soát được nội dung bản thảo. Việc xây dựng các mô hình mới phù hợp với nền xuất bản hiện đại đã được đặt ra nhưng đến nay chưa thực hiện được. Nhiều cơ chế, chính sách không còn phù hợp với thực tế xuất bản nhưng chưa được sửa đổi (coi các nhà xuất bản, các đơn vị in, phát hành sách như doanh nghiệp kinh doanh thuần túy nên đã tước bỏ một số ưu đãi lẽ ra phải có của các đơn vị này, bắt họ phải tự vật lộn với thương trường để tồn tại); chưa có

chính sách hợp lý về thuế, nguồn vốn, đất đai, trụ sở. Thiếu các văn bản quy định việc bồi dưỡng, đào tạo, khen thưởng, kỉ luật, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ xuất bản; quy chế phối hợp giữa các cơ quan của Đảng, Nhà nước trong chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản chưa rõ ràng...

2. Một số giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản trong thời gian tới.

Một là, cần quán triệt báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật; phải bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng của hoạt động báo chí. Báo chí phải nắm vững và tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực đấu tranh, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, các tiêu cực và tệ nạn xã hội; phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng.

Hai là, tập trung sắp xếp lại các cơ quan báo chí, xuất bản theo hướng khoa học, hợp lý, hiệu quả, tránh trùng lặp, đơn điệu về thông tin. Trên cơ sở rà soát, đánh giá nghiêm túc, chính xác quy hoạch hệ thống báo chí, xuất bản cả nước cũng như của từng ngành, địa phương, đoàn thể để từ đó sắp xếp, bố trí lại, kể cả việc thu gọn đầu mối các báo, tạp chí, chương trình phát thanh, truyền hình, báo điện tử và các loại ấn phẩm theo hướng khoa học, hợp lý, hiệu quả.

Thu hồi giấy phép các ấn phẩm phụ nếu cơ quan báo chí, xuất bản không tập trung nâng cao chất lượng ấn phẩm chính. Khắc phục tình trạng xa rời tôn chỉ, mục đích, trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, gây lãng phí, tốn kém. Sắp xếp lại hệ thống các đài phát thanh - truyền hình địa

phương trong cả nước, quy định công suất máy phát sóng cho các đài địa phương. Khi cấp phép cho Đài Truyền hình kĩ thuật số VTC hoạt động với tư cách là cơ quan báo chí dưới sự quản lý trực tiếp của Bộ Thông tin và Truyền thông thì nên để Đài này có thêm các chương trình thời sự, chính luận như nhiều đài, báo khác.

Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước cần chủ động phối hợp với các bộ, ngành giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, bức xúc của hoạt động xuất bản như quy hoạch mạng lưới các nhà xuất bản; xác định thống nhất mô hình, loại hình hoạt động của các nhà xuất bản phù hợp chức năng nhiệm vụ; điều chỉnh các cơ chế chính sách về thuế, vốn, xây dựng trụ sở làm việc, khôi phục nhà sách cấp huyện; xây dựng các chính sách ưu đãi để phát triển văn hoá đọc ở các địa phương vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo; xây dựng chế tài đủ mạnh và phối hợp ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tư nhân hoá, xuất bản sách trái phép, vi phạm bản quyền, sách lậu, sách kém chất lượng.

Ba là, khẩn trương xây dựng, bổ sung và thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với báo chí, xuất bản trước yêu cầu mới. Coi trọng định hướng phát triển, định hướng thông tin, công tác cán bộ, chủ trương cấp phép hoạt động báo chí, xuất bản và chính sách tài chính đối với hoạt động báo chí, xuất bản. Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc *Luật Báo chí, Luật Xuất bản* cùng các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan của Đảng, Nhà nước, cơ quan chủ quản trong việc chỉ đạo, quản lý báo chí, xuất bản.

Bộ Thông tin và Truyền thông cần chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan xây dựng quy hoạch phát triển ngành xuất bản, in, phát hành đến năm 2020. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền; xây dựng quy chế về việc nhà xuất bản liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế

khác trong tổ chức xuất bản sách, chấm dứt tình trạng buông lỏng quản lý việc cấp giấy phép xuất bản. Kiên toàn tổ chức và cơ chế hoạt động của thanh tra văn hoá-thông tin; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các sai phạm; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng “thương mại hóa”, tư nhân hoá, xuất bản sách trái phép, vi phạm bản quyền tác giả, xuất bản sách có chất lượng thấp, có quan điểm sai trái, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội. Bổ sung chế tài đủ mạnh để vừa tạo điều kiện cho báo chí, xuất bản phát triển, vừa xử lý kịp thời, dứt điểm các sai phạm (tăng mức phạt bằng tiền, bằng cách đình bản có thời hạn hoặc rút giấy phép...).

Bốn là, tăng cường trách nhiệm, năng lực của cơ quan chủ quản và người đứng đầu cơ quan báo chí, xuất bản. Bố trí những người có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, trách nhiệm vào các vị trí quan trọng như tổng biên tập, phó tổng biên tập (báo, tạp chí), giám đốc, phó giám đốc (các đài phát thanh, truyền hình), cán bộ đại diện cơ quan chủ quản chỉ đạo cơ quan báo chí thuộc quyền. Đề cao quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan chủ quản, nhất là trong công tác quản lý cán bộ, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản; trong việc xử lý cán bộ cơ quan báo chí, xuất bản sai phạm.

Để đổi mới mạnh mẽ hoạt động báo chí, xuất bản; trong đó, có việc trẻ hoá, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản, cần quy định thời gian một người giữ cương vị đứng đầu cơ quan báo chí (tổng biên tập báo, tạp chí; giám đốc đài phát thanh, truyền hình) không quá 2 nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ 5 năm). Tuổi đời cao nhất của người đứng đầu cơ quan báo chí các đoàn thể, các hội chính trị, xã hội, nghề nghiệp không quá 65 tuổi.

Năm là, chú trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, xuất bản. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên ở các cơ quan báo chí, xuất bản, cơ quan chủ quản, cơ quan

chỉ đạo, quản lý báo chí về thi hành Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng trong hoạt động báo chí, xuất bản. Khi cơ quan báo chí, xuất bản có sai sót lớn, sai phạm nghiêm trọng thì cùng với xử lý hành chính, cần tiến hành xem xét kỉ luật đảng với đảng viên và tổ chức đảng sai phạm. Thực hiện nghiêm túc chế độ cung cấp thông tin cho báo chí; quy chế người phát ngôn của các bộ, ban, ngành, địa phương, đơn vị. Xác lập cơ chế cung cấp, chỉ đạo, định hướng thông tin đầy đủ, kịp thời trước một số vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm để tránh bị báo chí nước ngoài thông tin sai, thông tin với dụng ý xấu; tránh các thế lực thù địch xuyên tạc, kích động dư luận.

Coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác báo chí, xuất bản. Hàng năm, cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí, xuất bản cần rà soát, đánh giá công tác quy hoạch cán bộ: việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn; chuẩn bị đội ngũ kế cận các chức danh chủ chốt; bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín vào các vị trí quan trọng, nhất là ở khâu nội dung.

Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội nhà báo Việt Nam, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh và các học viện, nhà trường tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí, xuất bản. Đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt, tổng thư kí, thư kí toà soạn các cơ quan báo chí chủ lực, quan trọng thì về chuyên môn, nhất thiết phải được đào tạo đại học báo chí và đại học chuyên ngành (coi trọng chuyên ngành phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí); về chính trị, nhất thiết phải có trình độ lý luận chính trị từ cao cấp trở lên.

Các học viện, nhà trường đào tạo sinh viên báo chí cần đổi mới, nâng cao chất lượng chương trình, giáo trình, gắn lý thuyết

(Xem tiếp trang 23).

nhập thấp, công nhân, viên chức, mà còn có tác động "giải cứu" thị trường vật liệu xây dựng đang khó khăn.

Để đáp ứng tốc độ phát triển của đất nước, trong điều kiện kinh tế khó khăn, nguồn vốn nhà nước cần được tập trung cho lĩnh vực hạ tầng và nhà ở vì đây là những công trình có hiệu quả cao nhất. Theo đó, cơ quan chức năng cần rà soát, chống đầu tư dàn trải, kiên quyết đình hoãn các dự án, công trình chưa cấp bách và kém hiệu quả. Với các nguồn vốn khác, cần có chính sách cụ thể, như giảm, giãn thời gian nộp thuế đối với hoạt động xây dựng; giãn, giảm nộp tiền thuê sử dụng đất (để dồn vốn cho xây dựng công trình); có cơ chế chính sách phù hợp để khuyến khích các dự án BOT, khuyến khích xã hội hóa công trình công ích (duy tu, bảo dưỡng đường, thu gom xử lý rác, xây bệnh viện, trường học...); tạo điều kiện xây dựng thêm nhà ở

xã hội, nhà cho người thu nhập thấp thuê. thuê - mua, trả góp...; rà soát, sửa đổi những văn bản không hợp lý nhằm loại bỏ các rào cản hành chính, tạo điều kiện giải ngân tối đa các nguồn vốn đầu tư.

Thực tế cho rằng, nếu một gói kích cầu được thiết kế không tốt, thì mặc dù gói kích cầu đó có thể tốn kém nhưng lại không kích thích được nền kinh tế. Điều này đặc biệt đúng nếu gói kích cầu không tuân theo các nguyên tắc kinh tế học, mà lại được thiết kế để đáp ứng các yêu cầu về chính trị hoặc theo các nhóm lợi ích. Các nhà kinh tế học, như Lawrence Summers cho rằng, để một gói kích cầu có hiệu quả thì phải đảm bảo ít nhất ba tiêu chí: kịp thời; đúng đối tượng; thực hiện trong ngắn hạn. Vì vậy, chính sách kích cầu xây dựng ở nước ta trong bối cảnh suy giảm kinh tế hiện nay cũng cần phải tuân thủ theo các nguyên tắc này □

* * * * *

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 13)

với thực hành, gắn đào tạo với sử dụng, nâng cao nhận thức chính trị, năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ này.

Sáu là, đổi mới cơ chế tài chính đối với hoạt động báo chí. Nên phân chia các cơ quan báo chí ít nhất thành hai loại: loại thực hiện nhiệm vụ công ích, tuyên truyền chính trị - xã hội và loại báo chí chuyên về thương mại. Nhà nước bao cấp một phần cho các đơn vị làm nhiệm vụ công ích, có cơ chế tài chính ưu đãi đối với các đơn vị này. Khuyến khích các đơn vị báo chí công ích vươn lên giảm hoặc xóa bao cấp. Mặt khác, đưa các cơ quan báo chí thuần túy kinh doanh, quảng cáo, thương mại sang loại hình doanh nghiệp truyền thông, được điều chỉnh chủ yếu theo *Luật Doanh nghiệp*. Các doanh nghiệp truyền thông không được phép hoạt động như một cơ

quan báo chí thực thụ.

Thực hiện chế độ kiểm tra tài chính định kỳ đối với các cơ quan báo chí, xuất bản. Hàng năm, cơ quan chủ quản cần chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra hoạt động tài chính tại cơ quan báo chí, xuất bản thuộc quyền trên các mặt: thực hiện các chính sách, chế độ tài chính, kế toán, thuế; việc quản lý và sử dụng các khoản thu, chi, công sản... Cần tổ chức định kỳ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ tài chính cho đội ngũ kế toán, tài vụ, kho quỹ các cơ quan báo chí, xuất bản. Xây dựng quy chế làm việc giữa cơ quan chủ quản và các đơn vị xuất bản; có kế hoạch bổ sung vốn lưu động, đầu tư cơ sở vật chất và đổi mới thiết bị, công nghệ cho nhà xuất bản. Chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của các nhà xuất bản, các công ty phát hành sách, các công ty in xuất bản phẩm... □